

BÀN VỀ VIỆC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC SINH YẾU KÉM

HOÀNG MINH ĐỨC

Đó là vấn đề mà ngành Giáo dục - Đào tạo cũng như toàn xã hội quan tâm. Tôi may mắn được dạy nhiều đối tượng học sinh: cấp 2, cấp 3, học sinh phổ thông và “vừa học vừa làm”. Những năm ngành Giáo dục khó khăn nhất, một số giáo viên bận làm “Kế hoạch ba”, tôi được ban giám hiệu một “trường bãi ngang” phân công dạy hầu hết các môn khoa học tự nhiên. Là một giáo viên toán nhưng có năm tôi được bố trí “sang sân” dạy cả giáo dục công dân và địa lí của tổ Xã hội, bởi vậy tôi hiểu khá tường tận nhiều môn. Các môn học có liên quan với nhau nên một học sinh học yếu môn này có thể kéo theo học yếu thêm môn khác.

Lăn lộn với phong trào giáo dục ở những vùng khó khăn tôi thấy sự chênh lệch giữa nông thôn và thành thị quá lớn. Qua nhiều năm bồi dưỡng học sinh giỏi cho đội tuyển huyện hoặc về thị trấn dự giờ, thao giảng tôi thấy sức học ở những vùng này bỏ xa các trường nông thôn, miền núi. Ở nông thôn vừa thiếu thốn cơ sở vật chất vừa không có phong trào học tập. Những người không thực sự tâm huyết với nghề thì việc phụ đạo học sinh yếu, kém chỉ mang tính hình thức chứ không có tác dụng gì. Việc dạy cho học sinh yếu, kém vất vả chẳng khác gì bồi dưỡng học sinh giỏi. Để một học sinh yếu kém hiểu được thực chất vấn đề khó khăn lắm. Những em vì lơ là học tập mà học yếu thì “chữa” rất dễ nhưng những em có “chỉ số IQ” thấp thì một tiết dạy phải dành thời gian gấp đôi, gấp ba người thường. Thậm chí những đối tượng “hoà nhập” thì phải “phớt lờ” tạo điều kiện cho các em có đủ điểm để lên lớp và xét tốt nghiệp.

Nhiều năm phụ đạo cho học sinh yếu kém, bản thân tôi đã rút ra một số điểm quan trọng. Trước hết giáo viên phải tìm hiểu hoàn cảnh của từng học sinh. Có em vì điều kiện mưu sinh nhưng cũng có em vì bạn bè rủ rê hàng quán, điện tử, bi da, hút xách mà xa rời học tập. Có những em bố mẹ li dị, rượu trà, đánh đập nhau làm cho con cái chán học. Khi ta biết chia sẻ, giải quyết được tận gốc thì mới hòng vực các em đó dậy. Người dạy lúc đó phải nắm xem học sinh hỏng chỗ nào để bổ sung kiến thức. Có lúc phải huỷ giáo án đã chuẩn bị để chuyển theo hướng khác cho phù hợp với kiến thức học sinh còn thiếu hoặc hiểu sai. Có khi ta phải quay lại dạy những kiến thức sơ đẳng từ tiểu học như cộng, trừ, nhân, chia hay bắt học thuộc lòng bản cửu chương.



Học sinh yếu thường ngại học, ngại hỏi nên giáo viên phải chủ động đề ra kế hoạch kiểm tra mà mình nghi ngờ học sinh hiểu sai hoặc không hiểu. Ví dụ khi cộng các phân số khác mẫu số có nhiều em lấy tử cộng tử, mẫu cộng mẫu. Khi bình phương, lập phương, lũy thừa một số, có nhiều học sinh lấy số đó nhân với số mũ.

Trong việc phụ đạo học sinh yếu, giáo viên không nên đưa ra kiến thức cao quá, hoặc đòi hỏi mẹo mực làm gây ức chế trong học sinh. Những bài toán, bài văn đưa ra mang tính chất vận dụng khắc sâu lí thuyết. Ví dụ định lí Ta Lét thì giáo viên nên đưa ra bài toán áp dụng trực tiếp tìm một hạng tử khi biết sẵn 3 hạng tử trong tỷ lệ thức được thiết lập từ định lí chứ không nên lắt léo qua nhiều khâu biến đổi trung gian. Khi học sinh trả lời đúng, giáo viên phải biết động viên khen ngợi, khi trả lời sai thì nhẹ nhàng gợi ý để tìm ra chân lí.

Giáo viên phải cho học sinh làm thêm trong sách bài tập, chỉ ra chỗ sách in sai chưa có đính chính. (Vì học sinh yếu không phân biệt được cứ tưởng sách đã in ra là đúng). Chẳng hạn trong sách giáo khoa Hoá học lớp 9 cũ, cách tính nồng độ phần trăm của dung dịch ($C\%$). Trong đó m ct là khối lượng chất tan, m dd là khối lượng dung dịch, C là nồng độ dung dịch. Sách đã in sót kí hiệu $\%$ đến nỗi một số giáo viên hoá học vẫn nhầm lẫn.

Giáo viên cho học sinh làm đi làm lại nhiều lần một dạng tại lớp để thuộc bài. Những kiến thức cần khắc sâu phải được lặp lại trong tiết học chính khoá và tiết tự chọn. Người chỉ đạo chuyên môn phải trừu tượng cho người dạy phụ đạo và sắp xếp vào thời khoá

biểu. Từ thực tế dạy một công nhân đường sắt 25 tuổi thất học từ tiểu học trở lại mái trường (nay đã học xong đại học). Về dạy một trường miền núi tôi đã đề xuất với Ban giám hiệu chọn học sinh yếu mỗi khối xếp vào một lớp cho giáo viên dạy khối đó trực tiếp phụ đạo bởi vậy chất lượng bộ môn đã được cải thiện. Tôi nghĩ người thầy có thể làm xoay chuyển cuộc đời của những học sinh mà ta cho là yếu, kém.

Việc nâng cao chất lượng giáo dục vẫn còn gay gắt. Một số trường tổ chức ôn tập tại trường nhưng thu học phí nên những học sinh đã yếu lại nghèo không có tiền theo học. Các trường hầu hết chỉ quan tâm đến “phần ngọn” ở lớp cuối cấp chứ không chú ý ngay từ đầu. Bởi thế nhiều học sinh học yếu đã bỏ học. Tiêu chí “Hai không” tưởng chừng mâu thuẫn với tiêu chí “Phổ cập” trong nhà trường. Đánh giá thực chất chất lượng giáo dục làm nhiều học sinh bỏ học nên một số nhà trường đã đặt ra mẹo này mẹo khác để đạt tiêu chí trường tiên tiến, trường chuẩn Quốc gia. Nhiều nhà trường đã cho những học sinh bỏ học vào danh sách học sinh chuyển trường theo cha mẹ đi làm ăn nơi khác, hoặc “khai tử” cho học sinh. Có trường bắt học sinh yếu cam kết nếu muốn có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở thì không được tham gia kì thi vào trung học phổ thông kéo ảnh hưởng đến tỷ lệ đầu vào cấp 3.

Tôi nghĩ không có cách nào khác là phải phụ đạo nâng cao chất lượng văn hoá cho học sinh. Muốn làm được việc này cần có những con người có tâm, có tài và đầy trách nhiệm, phải biết hy sinh quyền lợi của cá nhân mình “Tất cả vì học sinh thân yêu”.

H.M.Đ